

Bản án số: 46/2025/HNGĐ - ST
Ngày 20 - 5 - 2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Ông Phạm Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 286/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Muộn M, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Quang S, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Đặng Thị Muộn M trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Về hôn nhân: Bà M và ông S chung sống với nhau từ năm 2018 và có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương vào tháng 10 năm 2018. Cuộc sống vợ chồng khoảng 02 năm đầu kết hôn thì hạnh phúc. Từ năm 2020, vợ chồng bà bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không có tiếng nói chung mâu thuẫn vợ chồng vì chồng bà ham chơi, không lo làm ăn, nghe lời bạn bè, bà đã cố gắng chịu đựng vì con nhiều năm nay cho đến nay bà không thể cố gắng được nữa. Vợ chồng bà đã không còn sống chung với nhau. Nay mâu thuẫn vợ chồng bà đã trầm trọng, không thể hàn gắn đoàn tụ gia đình được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông S.

Về con chung: Bà M và ông S có 02 con chung là Trần Đặng Trung H, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Đặng Phương T, sinh ngày 08/12/2021. Hiện con đang ở

cùng với bà M. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông S phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đặng Quang S đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập làm việc, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng ông vắng mặt và cũng không có ý kiến bằng văn bản về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật. HĐXX thực hiện khai mạc phiên tòa, phần thủ tục, phần tranh tụng đều đảm bảo đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy hôn nhân giữa bà M và ông S có mâu thuẫn không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, hạnh phúc không còn; Ông S không có thiện chí về hôn nhân và con chung do đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Từ đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc xin ly hôn. Về con chung: Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 giao con chung Trần Đặng Trung H, sinh ngày 26/12/2019; Trần Đặng Phương T, sinh ngày 08/12/2021 cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, phù hợp quy định pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của bà M không yêu cầu ông S1 cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Đặng Thị Muộn M có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Quang S, yêu cầu được nuôi con chung. Bị đơn ông S hiện cư trú tại xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn ông S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Đặng Thị Muộn M và bị đơn ông Trần Quang S tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 131 ngày 08/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Bà M và ông S đủ điều kiện kết hôn theo Điều 8 và có đăng ký kết hôn theo Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn cho rằng cuộc sống vợ chồng bà xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống không hạnh phúc, không thể hàn gắn đoàn tụ gia đình được. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập để hòa giải mâu thuẫn vợ chồng nhưng vắng mặt, không có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn gia đình. Nguyên đơn bà M không muốn tiếp tục cuộc sống hôn nhân cùng ông

S. Tại biên bản xác minh ngày 09/4/2025 tại địa phương nơi nguyên đơn và bị đơn cư trú thì địa phương không rõ mâu thuẫn vợ chồng của bà M và ông S vì các đương sự không có yêu cầu địa phương hòa giải mâu thuẫn. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Đặng Thị Muộn M được ly hôn với ông Trần Quang S.

[3] Về con chung: Căn cứ giấy khai sinh, lời trình bày của nguyên đơn và biên bản xác minh ngày 09/4/2025 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương có căn cứ xác định, nguyên đơn bà M và bị đơn ông S có 02 con chung là Trần Đặng Trung H, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Đặng Phương T, sinh ngày 08/12/2021, các con chung đang ở cùng với nguyên đơn. Nguyên đơn bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Trần Đặng Trung H, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Đặng Phương T, sinh ngày 08/12/2021, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn ông S không có ý kiến về con chung gửi cho Tòa án. Xét thấy các con chung Trần Đặng Trung H, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Đặng Phương T, sinh ngày 08/12/2021 còn nhỏ và hiện đang ở ổn định cùng với nguyên đơn, đồng thời bị đơn không có yêu cầu gì về con chung, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, HĐXX xem xét giao các con chung Trần Đặng Trung H, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Đặng Phương T, sinh ngày 08/12/2021 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của bà M về việc không yêu cầu ông S phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 238, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Muộn M đối với bị đơn ông Trần Quang S về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.
2. Về hôn nhân: Bà Đặng Thị Muộn M được ly hôn với ông Trần Quang S.
3. Về con chung: Giao con chung Trần Đặng Trung H, sinh ngày 26/12/2019 và Trần Đặng Phương T, sinh ngày 08/12/2021 cho bà Đặng Thị Muộn M trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đặng Thị Muộn M về việc không yêu cầu ông Trần Quang S cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Bà Đặng Thị Muộn M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004201 ngày 24/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THA dân sự huyện Phú Giáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Chang